TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** **TỈNH ĐẮKLẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 27/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Giang Nam và ông Nguyễn Văn Mạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk

Đại diện VKSND huyện Cư M'gar tham gia phiên Tòa: Ông Dương Hoàng Long - Kiểm sát viên

Ngày 27/10/2021 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 70/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thanh Cường;** Tên gọi khác: Trương Quốc C, Nguyễn Quốc C, Nay Y T;

Sinh năm 1966, tại tỉnh Đăk Lăk;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: TDP A, thị trấn E D (trước đây là thôn A, xã E K), huyện E H, tỉnh Đắk Lắk;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: thợ may; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Hòa (đã chết), Con bà: Huỳnh Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ Lê Thị Gi, sinh năm 1974 (nhưng không đăng ký kết hôn); Bị cáo có 02 người con. Tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 1985, Nguyễn Thanh C bị Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày 29/7/1985 đến ngày 29/7/1988 tại Trại giam Đắk Trung (theo Quyết định tập trung giáo dục cải tạo số 1320/QĐ, ngày 14/12/1985), trong quá trình giáo dục cải tạo do vi phạm kỷ luật nên Cường bị Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định gia hạn tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày 29/7/1988 đến ngày 29/7/1991 (theo Quyết định số 802/QĐ, năm 1988 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk).

- Ngày 24/8/2001, Nguyễn Thanh C bị Tòa án nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm (nay là thành phố Phan Rang – Tháp Chàm), tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân. Ngày 11/01/2002, Cường chấp hành xong hình phạt tù theo Bản án số 44/HSST

- Ngày 29/9/2011, Nguyễn Thanh C bị Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 29/6/2012, Cường chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương (theo Bản án số 40/2011/HSST).

- Ngày 23/02/2021, Nguyễn Thanh C bị Công an huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính, về hành vi "bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác", quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ – CP, ngày 12/11/2013.

- Ngày 13/4/2021, Nguyễn Thanh C bị Toà án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 01/7/2021, Cường thì chấp hành xong hình phạt tù (theo Bản án số 04/2021/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến nay. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

+ Ông Nguyễn Xuân Tr, Sinh năm: 1960 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố T T, TT E P, huyện C M, tỉnh Đăk Lăk

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Mai Xuân H, sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T C, xã Q T, huyện C M, tỉnh ĐắkLắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình tập trung giáo dục cải tạo tại Trại giam Đắk Trung, Nguyễn Thanh C quen biết ông Nguyễn Xuân Tr là Cán bộ công tác tại Trại giam Đắk Trung. Sau khi chấp hành xong Quyết định giáo dục cải tạo, Nguyễn Thanh C đến làm thuê cho ông Nguyễn Xuân Tr tại Khu lao động thuộc Trại giam Đắk Trung – tỉnh Đắk Lắk (thuộc xã Ea Kpam, huyện Ču M'gar, tỉnh Đắk Lắk).

Ngày 22/3/1994, X (không xác định được nhân thân, lai lịch) là người phụ xe cho ông Nguyễn Xuân Tr sử dụng chiếc xe mô tô không gắn biển số (sau đó xác định biển số xe là 47 - 959R), nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 để mang cơm cho Nguyễn Thanh C và anh Mai Văn H đang tưới cà phê tại rẫy của ông Trường tại khu lao động Trại giam Đắk Trung – tỉnh Đắk Lắk (thuộc xã Ea kpam, huyện Ču M'gar, tỉnh Đắk Lắk). Sau đó, Cường rủ anh Huân đi về thị trấn Ea Pốk chơi, khoảng 11 giờ cùng ngày thì C và H quay lại rẫy ông Tr. Khoảng 12 giờ cùng ngày, C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của ông Tr nên C nói dối với anh H và anh H là cho C mượn chiếc xe mô tô trên để C đi vào Trại giam Đắk Trung đón ông Tr thì anh H và anh X đồng ý, đồng thời giao chiếc xe mô tô trên cho C rồi C điều khiển xe mô tô bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, C một mình điều khiển chiếc xe đi đến tỉnh Khánh Hoà, với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 23/3/1994, khi C đang mang chiếc xe trên đi bán thì bị Công an tỉnh Khánh Hoà giữ xe và mời C về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an, C khai mình là người nước CamPuchia, tên là San Pang Tin, chiếc xe mô tô

trên là tài sản của C, giấy tờ xe để ở nhà nên C lấy lý do đi về nhà để lấy giấy tờ rồi bỏ trốn.

Tại bản kết luận định giá số: 49/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Cư M'gar kết luận: Tại thời điểm ngày 22/3/1994, chiếc xe mô tô biển số xe là 47 - 959R, nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 có giá trị là 7.950.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là phù hợp

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 07/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội "Lừa đảo chiến đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Cường từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/7/2021

Về vật chứng của vụ án: không

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Xuân Tr không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh C không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện Cư Mgar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, các tài liệu, chứng cứ thu thập về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào Ngày 22/3/1994 tại khu lao động Trại giam Đắk Trung – tỉnh Đắk Lắk (thuộc xã Ea kpam, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk), Nguyễn Thanh C đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 của anh

Nguyễn Xuân Tr trị giá là 7.950.000 đồng sau đó bỏ trốn. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 1985.

Tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 1985 quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ ba tháng đến năm năm…"

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị Quyết 144/2016/QH13 của Quốc Hội ngày 29/6/2016 quy định xét xử có lợi cho người phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là phù hợp.

Tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh C là người có sức khỏe lao động nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, không phải lao động, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài của người khác đều bị xử lý. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác nên bị cáo đã có hành vi lừa đảo chiến đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 của ông Nguyễn Xuân Tr trị giá là 7.950.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

Xét về nhân thân: Năm 1985, Nguyễn Thanh C bị Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày 29/7/1985 đến ngày 29/7/1988 tại Trại giam Đắk Trung (theo Quyết định tập trung giáo dục cải tạo số 1320/QĐ, ngày 14/12/1985), trong quá trình giáo dục cải tạo do vi phạm kỷ luật nên C bị Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định gia hạn tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày 29/7/1988 đến ngày 29/7/1991 (theo Quyết định số 802/QĐ, năm 1988 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà vào ngày 22/3/1994 bị cáo đã có hành vi lừa đảo chiến đoạt tài sản là chiếc 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 của ông Nguyễn Xuân Tr trị giá là 7.950.000đ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân sống tôn trọng pháp luật, ngoài ra còn mục đích răn đe phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Xuân Tr không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, loại xe: DH88, màu sơn: đỏ, số máy: 5042114, số khung: 542078 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Xuân Tr và ngày 26/9/1994 ông Nguyễn Xuân Tr đã nhận lại chiếc xe mô tô trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí lệ phí:

Bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh C (Trương Quốc C, Nguyễn Quốc C, Nay Y T) phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/7/2021.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Ngọc Thắng